

Số: 75/2021/HSST

Ngày: 22-9- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đức Hoài

2. Ông Phạm Xuân Đính

**-Thư ký phiên toà:** Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Đức Sách– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/HSST-QĐ ngày 08/9/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn M**, sinh năm 1991 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 7, ấp 9, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ Sơn; trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị M; vợ Ngô Thị Mỹ L và có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án: không; tiền sự: Năm 2020, có hành vi đánh bạc, công an huyện Chơn Thành ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt số 53 ngày 14/5/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay.

**2. Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp Tân P, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Ấp 9, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị N; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến ngày 23/4/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Nhân thân: ngày 31/10/2011, bị TAND huyện B, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Cường đoạt tài sản theo bản án số 75/2011/HSST, đã được xóa án tích.

**3. Vũ Phạm H D**, sinh năm 2002 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở trước khi bị bắt: ấp 9, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Vũ

H L và bà Phạm Ngọc N; vợ và con: chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm H D là người sử dụng trái phép chất ma túy đá, hiện cả 3 đang thuê trọ tại nhà trọ “T”, địa chỉ: Tổ 2, ấp 9, xã M, huyện Chơn Thành, Bình Phước.

Khi có nhu cầu sử dụng ma túy, M, H và D hùn tiền chung (mỗi lần mua với số tiền 800.000đ, trong đó M và H hùn 500.000đ, còn D hùn 300.000đ). D là người liên lạc với một người tên A Sùa (không rõ nhân thân, ở Campuchia) để mua ma túy. Khi đồng ý bán ma túy, A Sùa cho D tài khoản Momo, sau đó D đưa số tài khoản cho M để M sử dụng số tài khoản của H là 0977159561 chuyển tiền cho A Sùa (số tài khoản của A Sùa thường xuyên thay đổi nên M không xác định được). Liên lạc mua và trả tiền xong, D là người đón xe ô tô khách từ nhà trọ “T” lên ngã 3 Liên Ngành thuộc xã L, huyện Lộc Ninh, Bình Phước rồi đón xe ôm đến cửa khẩu Hoa Lư để nhận ma túy. Đến cửa khẩu, D tiếp tục liên lạc qua Zalo, A Sùa không đến gặp D để mua bán mà chỉ địa điểm đặt ma túy trước đó (thông thường ma túy được đặt trong gấu bông hoặc đồ dùng và đặt gần cửa khẩu Hoa Lư). Theo sự chỉ dẫn, D nhận ma túy rồi cất giấu, và đón xe quay về nhà trọ “T” rồi cùng M, H cất giữ tại phòng trọ của M, H để sử dụng dần.

Với cách thức trên, vào ngày 12/4/2021, M, H, D tiếp tục hùn 800.000đ mua ma túy đá và cất giữ tại phòng M, H. Vào tối ngày 14/4/2021, cả 3 lấy số ma túy trên ra sử dụng một phần nhỏ, số còn lại M chia nhỏ thành 05 gói gồm: 02 gói kích thước 2,5cm x 2,5cm và 03 gói nhỏ có kích thước 1cm x 2,5cm; 1cm x 2,5cm; 1cm x 3cm. Chia nhỏ xong, M cất 03 gói có kích thước 2,5cm x 2,5cm; 1cm x 2,5cm và 1cm x 3cm vào hộp nhựa. 02 gói ma túy còn lại M đang cầm trên tay. Lúc này, D đứng dậy về phòng trọ thì Công an xã M đến kiểm tra. Thấy lực lượng Công an, M ném 02 gói ma túy xuống nền nhà (gần góc cửa ra vào) thì lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 04 (do M, H thuê lưu trú), Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ tại hộp nhựa (loại vỏ kẹo) có 03 gói có kích thước 2,5cm x 2,5cm; 1cm x 2,5cm và 1cm x 3cm, bên trong các gói nilon có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn và nhiều tang vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Làm việc, M, H, D khai nhận số tinh thể màu trắng chứa trong 05 gói nilon là ma túy đá, Cơ quan Công an tiến hành thu giữ niêm phong để xử lý theo quy định.

Kết quả giám định số 126/2021/GĐ - MT ngày 20 tháng 04 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon hàn kín kích thước 1cm x 2,5cm là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1104gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon hàn kín kích thước 2,5cm x 2,5cm là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6957gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon hàn kín kích thước 1cm x 2,5cm là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1129gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon hàn kín kích thước 1cm x 3cm là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1342gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong gói nilon hàn kín kích thước 2,5cm x 2,5cm là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,7378gam.

**Vật chứng vụ án:**

Ngày 15/04/2021 thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H, Vũ Phạm Hồng D:

- 02 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 1,4656 g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S màu Hồng, có ốp lưng màu xanh 01 ĐTDĐ hiệu itel màu đỏ Vũ Phạm Hồng D và 01 ĐTDĐ hiệu REALME màu xanh của Nguyễn Văn M

- Các tang vật liên quan hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm:

- + 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá

- + 01 hộp nhựa màu xanh dán nhãn “Doremon” đề hiệu “An Khang Phát”

- + 01 hộp nhựa màu đen (loại hình hộp chữ nhật) bên trong chứa: 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài 15cm đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas màu nâu đã qua sử dụng, 01 bình gas mini hiệu “BLUE SKY”.

Bản cáo trạng số 80/CTr-VKS, ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Vũ Phạm Hồng D và Nguyễn Thị H; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điều 17, 50, 58, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Nguyễn Thị H mức án từ 12 đến 16 tháng tù, Vũ Phạm Hồng D mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Đề HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: các bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp kết luận giám định số 126/2021/GĐ - MT ngày 20 tháng 04 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/4/2021, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D hùn 800.000đ mua 1,7910 gamma túy đá (loại Methamphetamine) của người tên A Sùa (không rõ nhân thân, ở Campuchia) về cất giữ tại phòng của M và H để sử dụng giữ trái phép. Do đó, hành vi của Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. ...

c. ....Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 80/CTr-VKS, ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn do bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D cùng thực hiện, nên cần phân tích vai trò của từng bị cáo để cụ thể hóa hình phạt.

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn M, tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận ngày 12/4/2021, bị cáo M là người chủ động khởi xướng việc hùn tiền để mua chất ma túy, số tiền 500.000đ là của bị cáo, do sống chung như vợ chồng với bị cáo H nên bị cáo góp thay phần của bị cáo H, ngoài ra bị cáo bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, bị phạt 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt số 53 ngày 14/5/2020 của công an huyện Chơn Thành; nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhất.

[4.2] Đối với bị cáo Vũ Phạm Hồng D: bị cáo là người trực tiếp liên lạc với người tên A Sùa (không rõ nhân thân, ở Campuchia) để mua ma túy và là người trực tiếp mua ma túy, trong vụ án này bị cáo là người phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi đã phạm.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: bị cáo H phạm tội có tính thụ động, bị cáo biết việc M và D mua chất ma túy, M hùn thay phần tiền cho mình, khi mua về M phân ra gói nhỏ, cùng bị cáo cất giữ tại phòng trọ để sử dụng dần; bị cáo là người có nhân thân xấu; Năm 2011, thực hiện hành vi Cưỡng đoạt tài sản, bị TAND huyện B xử phạt 12 tháng tù nhữnng cho hưởng án treo, theo bản án số 75 ngày 31/10/2011 (đã chấp hành xong) Xét vai trò của bị cáo H là thấp hơn các bị cáo khác trong vụ án, nên chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi đã thực hiện.

Từ phân tích trên, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng đã thu giữ là vật cấm lưu hành, và hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 02 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 1,4656 g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- + 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá

- + 01 hộp nhựa màu xanh dán nhãn “Doremon” đề hiệu “An Khang Phát”

- + 01 hộp nhựa màu đen (loại hình hộp chữ nhật) bên trong chứa: 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài 15cm đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas màu nâu đã qua sử dụng, 01 bình gas mini hiệu “BLUE SKY”;

- Trả lại: 01 ĐTDĐ hiệu itel màu đỏ của Vũ Phạm Hồng D do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S màu H, có ốp lưng màu xanh của Vũ Phạm Hồng D và 01 ĐTDĐ hiệu REALME màu xanh, màn hình cảm ứng Nguyễn Văn M là phương tiện mà các bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm;

[6] các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên A Sùa: Theo lời khai của Vũ Phạm Hồng D thì A Sùa là người đã nhiều lần bán ma túy cho D tại cửa khẩu Hoa Lư. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác M đến nay chưa xác định được nhân thân của đối tượng này. Cơ quan điều tra tiếp tục phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh xác Minh điều tra, khi đủ cơ sở xử lý theo qui định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị H và Vũ Phạm Hồng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: ngày 15/4/2021.

Xử phạt bị cáo Vũ Phạm Hồng D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: ngày 15/4/2021

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H Thời 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, từ ngày 15/4/2021 đến ngày 23/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 1,4656 g ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định). Các tang vật liên quan hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 hộp nhựa màu xanh dán nhãn “Doremon” đề hiệu “An Khang Phát”; 01 hộp nhựa màu đen (loại hình hộp chữ nhật) bên trong chứa: 02 kéo cắt bằng kim loại màu trắng dài 15cm đã qua sử dụng, 01 hộp quẹt gas màu nâu đã qua sử dụng, 01 bình gas mini hiệu “BLUE SKY”;

- Trả lại: 01 ĐTDĐ hiệu itel màu đỏ cho Vũ Phạm Hồng D

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S màu Hồng, có ốp lưng màu xanh của Vũ Phạm Hồng D và 01 ĐTDĐ hiệu REALME màu xanh, màn hình cảm ứng Nguyễn Văn M.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Loan**